

CHƯƠNG 4

1. Thuật ngữ dân chủ ra đời vào thế kỷ nào?

- A. Thế kỷ thứ VII - VI TCN
- B. Thế kỷ thứ VIII - VII TCN
- C. Thế kỷ thứ IX - VIII TCN
- D. Thế kỷ thứ VI - V TCN

Đáp án: A

2. Các nhà tư tưởng ở đâu đã dùng cụm từ “demokratos” để nói đến dân chủ?

- A. Trung Quốc
- B. Ấn Độ
- C. Nga
- D. Hy Lạp

Đáp án: D

3. Dân chủ là gì?

- A. Nhân dân cai trị
- B. Quyền lực của nhân dân
- C. Quyền lực thuộc về nhân dân
- D. Tất cả các đáp án trên

Đáp án: D

4. Theo quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin, dân chủ là:

- A. Thành quả của quá trình đấu tranh giai cấp cho những giá trị tiến bộ của nhân loại
- B. Một hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền
- C. Một trong những nguyên tắc hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: D

5. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: “Về phương diện quyền lực, dân chủ là ...”

- A. Quyền lực thuộc về giai cấp tư sản
- B. Quyền lực thuộc về giai cấp công nhân
- C. Quyền lực thuộc về nhân dân
- D. Quyền lực thuộc về giai cấp chủ nô

Đáp án: C

6. Quyền lợi căn bản nhất của nhân dân chính là:

- A. Quyền lực nhà nước thuộc sở hữu của giai cấp công nhân
- B. Quyền lực nhà nước thuộc sở hữu của nhân dân, của xã hội
- C. Quyền lực nhà nước thuộc sở hữu của giai cấp tư sản
- E. Quyền lực nhà nước thuộc sở hữu của giai cấp chủ nô

Đáp án: B

7. Khi nào mới có thể đảm bảo về căn bản việc nhân dân được hưởng quyền làm chủ với tư cách là một quyền lợi:

- A. Chỉ khi mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân
- B. Giai cấp công nhân lật đổ giai cấp tư sản
- C. Giai cấp tư sản giành được chính quyền
- F. Giai cấp nông dân giành được chính quyền

Đáp án: A

8. Điền từ thích hợp vào chỗ trống: “Trên phương diện chế độ xã hội và trong lĩnh vực chính trị, dân chủ là...”

- A. Một hình thức chính đảng
- B. Một hình thái nhà nước
- C. Một nguyên tắc dân chủ
- G. Một nguyên tắc quản lý xã hội

Đáp án: B

9. Chọn đáp án đúng nhất về dân chủ?

- A. Là quyền lực thuộc về giai cấp công nhân
- B. Là quyền lực thuộc về giai cấp tư sản
- C. **Là quyền lực thuộc về nhân dân**
- D. Là quyền lực thuộc về giai cấp nông dân

Đáp án: C

10. Chọn đáp án sai

- A. Dân chủ là nguyên tắc dân chủ
- B. Dân chủ là một hình thái nhà nước
- C. Dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân
- D. **Dân chủ là quyền lực thuộc về thiểu số**

Đáp án: D

11. Trên phương diện tổ chức và quản lý xã hội, dân chủ là:

- A. **Chế độ dân chủ**
- B. Không có đáp án đúng
- C. Một hình thái nhà nước
- D. Một nguyên tắc dân chủ

Đáp án: D

12. Với tư cách là một hình thức tổ chức thiết chế chính trị, một hình thái nhà nước, dân chủ là:

- A. Một phạm trù lịch sử
- B. Một phạm trù vĩnh viễn
- C. Một phạm trù giai cấp
- D. Một phạm trù triết học

Đáp án: C

13. Với tư cách là một giá trị xã hội, dân chủ là:

- A. Một phạm trù lịch sử
- B. Một phạm trù vĩnh viễn
- C. Một phạm trù chính trị
- D. Một phạm trù triết học

Đáp án: B

14. Câu “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ” là của ai?

- A. V.I. Lênin
- B. C. Mác
- C. Ph. Ăngghen
- D. Hồ Chí Minh

Đáp án: D

15. Theo Hồ Chí Minh, dân chủ là:

- A. Một giá trị nhân loại chung, là một thể chế chính trị, một chế độ xã hội
- B. Quyền lực thuộc về thiểu số
- C. Phạm trù vĩnh viễn
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: A

16. Dân chủ trong hai lĩnh vực nào là quan trọng hàng đầu và nổi bật nhất?

- A. Chính trị và văn hóa
- B. Chính trị và xã hội
- C. Văn hóa và xã hội
- D. Kinh tế và chính trị

Đáp án: D

17. Quan điểm “Phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động” là của ai?

- A. V.I. Lênin

- B. C.Mác
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam
- D. Ph. Ăngghen

Đáp án: C

18.Hình thức dân chủ gắn với chế độ cộng sản nguyên thủy:

- A. Dân chủ chủ nô
- B. Dân chủ quân sự
- C. Dân chủ tư sản
- D. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: B

19.Hình thức dân chủ gắn với chế độ chiếm hữu nô lệ:

- A. Dân chủ quân sự
- B. Dân chủ tư sản
- C. Dân chủ chủ nô
- D. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: C

20.Hình thức dân chủ gắn với chế độ tư bản chủ nghĩa:

- A. Dân chủ quân sự
- B. Dân chủ chủ nô
- C. Dân chủ tư sản
- D. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: C

21.Hình thức dân chủ gắn với chế độ xã hội chủ nghĩa:

- A. Dân chủ quân sự
- B. Dân chủ chủ nô
- C. Dân chủ tư sản
- D. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: D

22. Hình thức dân chủ được xây dựng trên nền tảng kinh tế là chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất:

- A. Dân chủ quân sự
- B. Dân chủ tư sản
- C. Tất cả các đáp án
- D. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: B

23. Với tư cách là một hình thái nhà nước, một chế độ chính trị thì trong lịch sử nhân loại có những nền dân chủ nào?

- A. Nền dân chủ quân sự, nền dân chủ chủ nô, nền chuyên chế phong kiến
- B. Nền dân chủ quân sự, nền dân chủ phong kiến, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa
- C. Nền dân chủ chủ nô, nền dân chủ phong kiến, nền dân chủ tư sản, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa
- D. Nền dân chủ quân sự, nền dân chủ tư sản, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: C

24. Nền dân chủ tư sản xuất hiện khi nào:

- A. Cuối thế kỷ XII, đầu thế kỷ XIII
- B. Cuối thế kỷ XIV, đầu thế kỷ XV
- C. Cuối thế kỷ XVI, đầu thế kỷ XVII
- D. Cuối thế kỷ XVII, đầu thế kỷ XVIII

Đáp án: C

25. Đặc trưng cơ bản của dân chủ quân sự:

- A. Nhân dân bầu ra thủ lĩnh quân sự thông qua Đại hội nhân dân
- B. Dân tham gia bầu ra Nhà nước
- C. Được xây dựng trên nền tảng kinh tế là chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất

D. Tất cả các đáp án

Đáp án: A

26. Đặc trưng cơ bản của nền dân chủ chủ nô:

- A. Nhân dân bầu ra thủ lĩnh quân sự thông qua Đại hội nhân dân
- B. Dân (chủ nô và công dân tự do) tham gia bầu ra Nhà nước
- C. Được xây dựng trên nền tảng kinh tế là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- D. Thực hiện quyền lực của đại đa số nhân dân

Đáp án: B

27. Đặc trưng cơ bản của nền dân chủ tư sản

- A. Nhân dân bầu ra thủ lĩnh quân sự thông qua Đại hội nhân dân
- B. Dân (chủ nô và công dân tự do) tham gia bầu ra Nhà nước
- C. Được xây dựng trên nền tảng kinh tế là chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- D. Thực hiện quyền lực của đại đa số nhân dân

Đáp án: C

28. Đặc trưng cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

- A. Nhân dân bầu ra thủ lĩnh quân sự thông qua Đại hội nhân dân
- B. Dân (chủ nô và công dân tự do) tham gia bầu ra Nhà nước
- C. Được xây dựng trên nền tảng kinh tế là chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- D. Thực hiện quyền lực của đại đa số nhân dân

Đáp án: D

29. Quan điểm “Dân chủ là dân là chủ và dân làm chủ” là của ai?

- A. Hồ Chí Minh
- B. V.I. Lênin
- C. C. Mác
- D. Ph. Ăngghen

Đáp án: A

30. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa chính thức được xác lập từ khi nào?

- A. Sau cuộc đấu tranh giai cấp ở Pháp
- B. Sau Cách mạng Tháng Mười Nga (1917)
- C. Sau Cách mạng Tháng Tám (1945)
- D. Sau công xã Pari (1871)

Đáp án: B

31. Cơ sở kinh tế của nền dân chủ tư sản là:

- A. Chế độ sở hữu công cộng
- B. Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- C. Chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất
- D. Chế độ sở hữu chung

Đáp án: B

32. Điền từ vào chỗ trống: “Dân chủ là... gắn với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền”

- A. Một phạm trù chính trị
- B. Một phạm trù văn hóa
- C. Một phạm trù kinh tế
- D. Một phạm trù vĩnh viễn

Đáp án: A

33. Điền từ vào chỗ trống: “Dân chủ là... gắn với quá trình ra đời, phát triển của lịch sử xã hội”

- A. Một phạm trù chính trị
- B. Một phạm trù văn hóa
- C. Một phạm trù vĩnh viễn
- D. Một phạm trù lịch sử

Đáp án: D

34. Dân chủ là:

- A. Một giá trị xã hội phản ánh những quyền cơ bản của con người
- B. Là một phạm trù chính trị gắn với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền

- C. Là một phạm trù lịch sử gắn với quá trình ra đời, phát triển của lịch sử xã hội nhân loại
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: D

35. Quan điểm của Hồ Chí Minh về dân chủ

- A. Dân chủ là dân là chủ và dân làm chủ
- B. Dân chủ là một phạm trù lịch sử
- C. Dân chủ là một phạm trù vĩnh viễn
- D. Dân chủ là một nguyên tắc - nguyên tắc dân chủ

Đáp án: A

36. Quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về dân chủ:

- A. Dân chủ trước hết là một giá trị nhân loại chung
- B. Tất cả các đáp án
- C. Dân chủ là dân là chủ và dân làm chủ
- D. Dân chủ là một hình thức hay hình thái nhà nước

Đáp án: B

37. Nền dân chủ chủ nô được xác lập trong chế độ nào?

- A. Chế độ cộng sản nguyên thủy
- B. Chế độ chiếm hữu nô lệ
- C. Chế độ phong kiến
- D. Chế độ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: B

38. Nền dân chủ tư sản được xác lập trong chế độ nào?

- A. Chế độ cộng sản nguyên thủy
- B. Chế độ chiếm hữu nô lệ
- C. Chế độ tư bản chủ nghĩa
- D. Chế độ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: C

39.Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được xác lập trong chế độ nào?

- A. Chế độ cộng sản nguyên thủy
- B. Chế độ phong kiến
- C. Chế độ chiếm hữu nô lệ
- D. Chế độ xã hội chủ nghĩa

Đáp án: D

40.Nguyên tắc cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa:

- A. Thu hẹp dân chủ
- B. Không ngừng mở rộng dân chủ, nâng cao mức độ giải phóng cho những người lao động
- C. Thực hiện dân chủ cho thiểu số
- D. Luôn tuân theo ý chí của giai cấp thống trị

Đáp án: B

41.Chọn đáp án sai, quan điểm về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa:

- A. Thực hiện dân chủ cho thiểu số
- B. Xây dựng nhà nước dân chủ thực sự
- C. Thực hiện quyền lực của đại đa số nhân dân
- D. Bảo vệ quyền lợi cho đại đa số nhân dân

Đáp án: A

42.Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa đặt dưới sự lãnh đạo của ai?

- A. Đảng cộng sản
- B. Nhà nước
- C. Các tổ chức chính trị - xã hội
- D. Chính phủ

Đáp án: A

43.Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là:

- A. Nền dân chủ cho thiểu số
- B. Nền dân chủ cho giai cấp tư sản

- C. Nền dân chủ đối với quần chúng nhân dân lao động và bị bóc lột
- D. Nền dân chủ cho giai cấp thống trị

Đáp án: C

44. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thực hiện quyền lực và lợi ích của ai?

- A. Chỉ của giai cấp công nhân
- B. Toàn thể nhân dân
- C. Giai cấp tư sản
- D. Giai cấp bóc lột

Đáp án: B

45. Tìm đáp án đúng nhất, sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua Đảng cộng sản đối với toàn xã hội về mọi mặt gọi là gì?

- A. Sự thống trị kinh tế
- B. Sự thống trị văn hóa
- C. Sự thống trị tư tưởng
- D. Sự thống trị chính trị

Đáp án: D

46. Bản chất chính trị của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là:

- A. Quyền được tham gia rộng rãi vào công việc quản lý nhà nước của nhân dân
- B. Dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu
- C. Lấy tư tưởng dân chủ tư sản làm chủ đạo
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: A

47. Bản chất kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa:

- A. Quản lý nhà nước thuộc về thiểu số
- B. Chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu
- C. Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu
- D. Lấy tư tưởng dân chủ tư sản làm chủ đạo

Đáp án: B

48. Bản chất tư tưởng - văn hóa - xã hội của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa?
- A. Lấy hệ tư tưởng Mác - Lênin làm chủ đạo
 - B. Kế thừa, phát huy những tinh hoa văn hóa truyền thống dân tộc
 - C. Tiếp thu những giá trị tư tưởng, văn hóa, văn minh, tiến bộ xã hội
 - D. Tất cả các đáp án

Đáp án: D

49. Tìm đáp án đúng nhất, nhà nước xã hội chủ nghĩa ra đời là kết quả của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp nào?
- A. Giai cấp tư sản
 - B. Giai cấp chủ nô
 - C. Giai cấp vô sản và nhân dân lao động
 - D. Giai cấp nông dân

Đáp án: C

50. Điền vào chỗ trống: “nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước mà ở đó, sự thống trị chính trị thuộc về...”
- A. Giai cấp nông dân
 - B. Giai cấp công nhân
 - C. Giai cấp tư sản
 - D. Giai cấp chủ nô

Đáp án: B

51. Điền vào chỗ trống: “Nhà nước xã hội chủ nghĩa do cách mạng xã hội chủ nghĩa sản sinh ra và có sứ mệnh xây dựng thành công...”
- A. Chủ nghĩa xã hội
 - B. Chủ nghĩa tư bản
 - C. Chế độ phong kiến
 - D. Chế độ chiếm hữu nô lệ

Đáp án: A

52. Nhà nước xã hội chủ nghĩa mang bản chất của giai cấp nào?
- A. Giai cấp nông dân
 - B. Giai cấp tư sản

- C. Giai cấp chủ nô
- D. Giai cấp công nhân

Đáp án: D

53. Sự thống trị của giai cấp vô sản có sự khác biệt về chất so với sự thống trị của các giai cấp bóc lột trước đây là ở chỗ:

- A. Sự thống trị và lợi ích chỉ phục vụ cho thiểu số
- B. Sự thống trị của thiểu số đối với tất cả các giai cấp tầng lớp nhân dân lao động
- C. Sự thống trị của đa số đối và vì lợi ích chung của toàn xã hội
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: C

54. Bản chất kinh tế của nhà nước xã hội chủ nghĩa:

- A. Mang bản chất của giai cấp nông dân
- B. Dựa trên chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất chủ yếu
- C. Được xây dựng trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin
- D. Được xây dựng trên nền tảng giá trị văn hóa mang bản sắc riêng của dân tộc

Đáp án: B

55. Tìm đáp án đúng nhất, bản chất chính trị của nhà nước xã hội chủ nghĩa là:

- A. Mang bản chất của giai cấp công nhân
- B. Được xây dựng trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu
- C. Xây dựng trên nền tảng lý luận của dân chủ tư sản
- D. Xây dựng trên nền tảng mang bản sắc riêng của dân tộc

Đáp án: A

56. Bản chất văn hóa, xã hội của nhà nước xã hội chủ nghĩa:

- A. Mang bản chất của giai cấp nông dân
- B. Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu
- C. Xây dựng trên nền tảng tinh thần là lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin
- D. Dựa trên sự thống trị của thiểu số đối với đa số

Đáp án: C

57. Luận điểm nào sau đây sai?

- A. Nhà nước xã hội chủ nghĩa xây dựng trên cơ sở chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất chủ yếu
- B. Nhà nước xã hội chủ nghĩa xây dựng trên nền tảng tinh thần là lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin
- C. Nhà nước xã hội chủ nghĩa mang bản chất của giai cấp công nhân
- D. Nhà nước xã hội chủ nghĩa xây dựng trên nền tảng chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu

Đáp án: D

58. Tìm đáp án sai về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. Là nhà nước của dân, do dân, vì dân
- B. Nhà nước phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo
- C. Là nhà nước tôn trọng quyền con người, coi người là chủ thể, là trung tâm của sự phát triển
- D. Là nhà nước dựa trên nguyên tắc quyền lực thuộc về thiểu số

Đáp án: D

59. Căn cứ vào phạm vi tác động của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa được chia thành:

- A. Chức năng đối nội và đối ngoại
- B. Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội
- C. Chức năng giai cấp và chức năng xã hội
- D. Chức năng trấn áp và tổ chức xây dựng

Đáp án: A

60. Căn cứ vào lĩnh vực tác động của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa được chia thành

- A. Chức năng đối nội và đối ngoại
- B. Chức năng giai cấp và chức năng xã hội
- C. Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội
- D. Chức năng trấn áp và tổ chức xây dựng

Đáp án: C

61. Nội dung và mục đích cuối cùng của nhà nước xã hội chủ nghĩa là gì?

- A. Chỉ đấu tranh để giành chính quyền
- B. Chỉ đòi tăng lương, giảm giờ làm
- C. Cải tạo xã hội cũ, xây dựng thành công xã hội mới
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: C

62. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa:

- A. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là cơ sở, nền tảng cho việc xây dựng và hoạt động của nhà nước xã hội chủ nghĩa
- B. Nhà nước xã hội chủ nghĩa trở thành công cụ quan trọng cho việc thực thi quyền làm chủ của người dân
- C. Nhà nước xã hội chủ nghĩa nằm trong nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là phương thức thể hiện và thực hiện dân chủ
- D. Tất cả các đáp án

Đáp án: D

63. Trong hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, Đảng ta xem cơ quan nào là trụ cột, một công cụ chủ yếu, vững mạnh của nhân dân?

- A. Chính phủ
- B. Đảng cộng sản
- C. Nhà nước
- D. Các tổ chức chính trị - xã hội

Đáp án: B

64. Luận điểm sau là của ai: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước”

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam
- B. Hồ Chí Minh
- C. V.I. Lênin
- D. C. Mác và Ph. Ăngghen

Đáp án: A

65. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

- A. Dựa trên cơ sở chế độ tư hữu
- B. Dựa vào nhà nước xã hội chủ nghĩa và sự ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân
- C. Thực hiện trấn áp của thiểu số đối với đa số
- D. Dựa vào nhà nước tư sản

Đáp án: B

66. Bản chất chính trị của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thể hiện như thế nào:

- A. Là chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- B. Kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích thể
- C. Là nền dân chủ phi giai cấp
- D. Là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua Đảng Cộng sản để đảm bảo mọi quyền lực thuộc về nhân dân.

Đáp án: D

67. Trong xã hội có giai cấp, dân là ai và do đối tượng nào quy định :

- A. Là những thành viên trong xã hội, do luật pháp của giai cấp công nhân quy định
- B. Là những thành viên trong xã hội, do luật pháp của giai cấp thống trị quy định
- C. Là những thành viên trong xã hội, do luật pháp của giai cấp bị trị quy định
- D. Là những thành viên trong xã hội, do luật pháp của giai cấp tư sản quy định

Đáp án: B

68. Nền dân chủ là gì ?

- A. Là hình thái dân chủ gắn với bản chất, tính chất của nhà nước
- B. Là hình thái dân chủ gắn với bản chất của giai cấp bị trị
- C. Là hình thức dân chủ của xã hội chưa có nhà nước
- D. Là hình thức dân chủ do giai cấp bị trị đặt ra

Đáp án: A

69. Chọn đáp án đúng nhất, điền từ còn thiếu vào chỗ trống : Nền dân chủ do ...
đặt ra được thể chế hóa bằng pháp luật:

- A. Giai cấp bị trị
- B. Giai cấp thống trị
- C. Nhân dân
- D. Giai cấp công nhân

Đáp án: B

70. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là:

- A. Là nền dân chủ phi giai cấp
- B. Là nền dân chủ phi lịch sử
- C. Là nền dân chủ thuần túy
- D. Là mọi quyền lực thuộc về nhân dân, dân là chủ và dân làm chủ

Đáp án: D